

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày: 16/3/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Văn Bình**
Ông Trần Thanh Truyền

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Đăng Cốc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 221/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 18/02/2022; Thông báo về việc dời lịch phiên tòa số 02 ngày 04/3/2022 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1969 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Đ1, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; Vợ Huỳnh Thị D và 04 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/8/1998, bị Công an phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự khu dân cư;

- Ngày 25/8/2014, bị Công an phường Đạo Long, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/9/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Anh P1, sinh năm: 1995

Địa chỉ: thôn S1, xã Ph, huyện T1, tỉnh Ninh Thuận.

- Ông Đỗ Văn L, sinh năm: 1958

Địa chỉ: Khu phố 8, phường T2, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Chị Hồ Thị Phương L1, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Khu phố 6, phường P2, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

(Anh Phong, chị Lắm, ông Long vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đang áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch Covid 19 trong cộng đồng, từ ngày 01/8/2021 đến ngày 18/8/2021, Phạm Ngọc Đ là lái xe của Chi nhánh Công ty TNHH Q (Nhà xe Q – Địa chỉ: số X, phường T, thành phố P), hoạt động vận chuyển hàng hóa tuyến Ninh Thuận vào Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại. Quá trình hoạt động, Phạm Ngọc Đ được nhà xe Q bố trí nơi ở riêng tại nhà xe để tự cách ly khi trở về từ Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời thực hiện xét nghiệm Sars-Cov-2 03 ngày/ lần. Vào lúc 07 giờ 30 ngày 18/8/2021, Phạm Ngọc Đ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận test nhanh Sars – Cov -2 thì có kết quả dương tính và được đưa đi cách ly, điều trị.

Qua truy vết những người tiếp xúc gần với Phạm Ngọc Đ phát hiện thêm 03 ca dương tính với Sars- Cov-2 gồm:

1. Phạm Anh P1 (sinh năm 1995, nơi cư trú: thôn S, xã P3, huyện T3, Ninh Thuận), là phụ xe và là nhân viên bốc xếp hàng hóa của nhà xe Q đi cùng với Phạm Ngọc Đ.

2. Đỗ Văn L (sinh năm: 1958, nơi cư trú: Khu phố 8, Thanh Sơn, Phan Rang Tháp Chàm, Ninh Thuận), là nhân viên ký gửi hàng hóa của nhà xe Q, có tiếp xúc với Phạm Ngọc Đ.

3. Hồ Thị Phương L1 (sinh năm 1989, nơi cư trú: Khu phố 6, phường P2, thành phố P, Ninh Thuận), là nhân viên giao hàng của nhà xe Q có tiếp xúc với Phạm Ngọc Đ.

Tại Công điện số 3131/CD-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 1568/UBND-TH ngày 26/6/2021 của UBND TP. Phan Rang – Tháp Chàm và Công văn số 3247/UBND –KTTH ngày 01/7/2021 về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid -19 trong hoạt động vận chuyển hàng hóa của UBND tỉnh Ninh Thuận quy định đối với các lái xe và người ngồi trên xe phải:

“Cách ly tại nơi nghỉ/lưu trú riêng do doanh nghiệp bố trí, khai báo y tế hàng ngày, đồng thời thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi lưu trú để giám sát, kiểm soát.

Nếu có nhu cầu về nhà (ở Ninh Thuận) thì phải thực hiện việc cách ly y tế theo đúng quy định tại Mục 4 Công điện số 3131/CD-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh Ninh Thuận.”

Căn cứ vào dữ liệu camera tại Nhà xe Q, cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập, có căn cứ xác định: Từ ngày 01/8/2021 đến ngày 18/8/2021, sau khi chở hàng đi từ thành phố Hồ Chí Minh về Ninh Thuận, mặc dù đã được nhà xe bố trí cho ở phòng riêng để tự cách ly nhưng Phạm Ngọc Đ không chấp

hành việc cách ly mà tự ý đi xuống khu vực giao nhận hàng hóa để uống cà phê, hút thuốc và tiếp xúc với các nhân viên khác là ông Đỗ Văn L, anh Phạm Anh P1, chị Hồ Thị Phương L1. Khi tiếp xúc, Phạm Ngọc Đ không giữ khoảng cách, không đeo khẩu trang. Hậu quả: Phạm Ngọc Đ đã làm lây lan dịch bệnh Covid -19 cho những người tiếp xúc trực tiếp với mình là ông Đỗ Văn L, anh Phạm Anh P1 và chị Hồ Thị Phương L2.

Tại báo cáo số 2139/XN – Covid - 19 về kết quả xét nghiệm bệnh nhân nghi nhiễm Sars –Cov-2 ngày 19/8/2021 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Thuận kết luận: Phạm Ngọc Đ, Phạm Anh P1, Đỗ Văn Long, Hồ Thị Phương L1 có kết quả xét nghiệm dương tính với Virut Sars - Cov -2 (theo kỹ thuật xét nghiệm: Real – time RT –PCR phát hiện Sars-Cov-2)

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSPRTC ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, truy tố bị cáo Phạm Ngọc Đ về tội “*Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người*” theo điểm c khoản 1 Điều 240 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội “*Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người*”; Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 240, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật và cảm thấy rất ăn năn, hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 01/8/2021 đến 18/8/2021, mặc dù biết rõ việc sau khi trở về từ thành phố Hồ Chí Minh là vùng đang có dịch Covid 19, lái xe phải khai báo y tế và thực hiện tự cách ly tại nơi nghỉ, nơi lưu trú riêng theo

quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận nhưng Phạm Ngọc Đ đã không tuân thủ quy định về cách ly y tế, tiếp xúc với nhiều người, dẫn đến làm lây lan dịch bệnh Covid – 19 cho ông Đỗ Văn L, anh Phạm Anh P1 và chị Hồ Thị Phương L1.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 240 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Phạm Ngọc Đ về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi không tuân thủ quy định về cách ly y tế là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về công tác phòng chống dịch bệnh, đi ngược lại nguyện vọng, nỗ lực phòng, chống dịch, bệnh Covid-19 của Nhà nước, của nhân dân mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống bình thường của người dân địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân tại thời điểm vụ việc xảy ra. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Phạm Ngọc Đ là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhất và Huân chương độc lập Hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo Phạm Ngọc Đ.

Qua xem xét tính chất, mức độ, hậu quả và các tình tiết có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy thời gian bị cáo bị tạm giam đã đủ thể hiện tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nên Hội đồng xét xử quyết định mức án của bị cáo bằng với thời gian tạm giam, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 thiết bị giám sát hành trình có ký hiệu: BA4 –BLACKBOX, số Serial: 865733023575681 của xe ô tô BKS 52C-423.02; 01 đầu ghi dữ liệu camera hiệu

HIKVISION, số Serial: E49336683. Cơ quan điều tra đã trả lại cho nhà xe Q là có căn cứ.

- 01 đầu ghi dữ liệu camera hiệu HIKVISION, số Serial: D97969294. Cơ quan điều tra đã trả lại cho công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Thương mại và dịch vụ BH là có căn cứ.

- 02 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera của nhà xe Q. Đây là vật chứng cần được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Văn L, anh Phạm Anh P1, chị Hồ Thị Phương L1 không có yêu cầu bị cáo Đ bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Chi nhánh Công ty TNHH Q, quá trình điều tra xác định: Chi nhánh Công ty TNHH Q đã bố trí phòng ở riêng cho tài xế và nhân viên bốc xếp tự cách ly theo quy định của UBND tỉnh Ninh Thuận nên việc Phạm Ngọc Đ làm lây lan dịch bệnh không có lỗi của Chi nhánh Công ty TNHH Q. Tuy nhiên, chi nhánh công ty TNHH Q đã không khai báo y tế hàng ngày cho lái xe sau khi về từ thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Công văn số 3247/UBND –KTTH ngày 01/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid -19 trong hoạt động vận chuyển hàng hóa. Căn cứ khoản 5 Điều 4 và điểm b khoản 4 Điều 106 Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ, Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Q với số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) là phù hợp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 240, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự; Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc Đ 05 (năm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/9/2021. Thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam. Tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc Đ phải chịu: 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nga

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Truyền

Trần Văn Bình

Nguyễn Thị Nga

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Huỳnh Sinh

Nguyễn Thị Hồng Lam

Nguyễn Thị Nga

